

Bản án số: 50/2021/HS-ST  
Ngày 11 - 6 -2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Tám

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hữu Lợi

Bà Lê Thị Bích Thuần.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày ngày 04 tháng 11 năm 1993, tại thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị O; vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và có 01 con, (sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không;

Hoạt động bản thân: Tháng 9 năm 2013 nhập ngũ, đóng quân tại Trại N3NB – 3, Đại đội 3, Tiểu đoàn 1, Lữ đoàn 604, Quân khu 2; tháng 01 năm 2015 hoàn thành nghĩa vụ, xuất ngũ về địa phương; bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

2. Đỗ Ngọc L, sinh ngày ngày 06 tháng 6 năm 1984, tại thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ L và bà Lưu Thị L; vợ: Đặng Thị D và có 02 con, (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không;

Hoạt động bản thân: Tháng 02 năm 2006 nhập ngũ, đóng quân tại Xưởng 78, Cục kỹ thuật - Quân khu 2; tháng 8 năm 2007 hoàn thành nghĩa vụ, xuất ngũ về địa phương.

Lịch sử bản thân: Ngày 04 tháng 8 năm 2013, Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 750.000đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 07 tháng 8 năm 2013; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31 tháng 01 năm 2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

3. Nguyễn Văn V, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1992; tại thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Nhân Vực, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Vũ Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam từ ngày 31 tháng 01 năm 2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

*Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966, (là bố bị cáo V), “có mặt”.
- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991, “có mặt”.
- Nguyễn Văn L, sinh năm 1996, “vắng mặt”.
- Nguyễn Trung T, sinh năm 1991, “có mặt”.
- Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1965, (là mẹ bị cáo H), “có mặt”.
- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995, “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 25 tháng 7 năm 2020, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn L và Nguyễn Trung T cùng uống bia tại cửa hàng của anh Nguyễn Văn C, ở tổ dân phố N, thị trấn Đ, huyện B thì H rủ T, L và V về nhà ông Nguyễn Văn T là bố V đang xây dựng ở tổ dân phố N để cùng nhau sử dụng ma túy “đá”, H nói với V: “*Anh có hút thử đá không, cho bọn em vào nhà anh đang xây dở*”, ý H bảo V cho mượn nhờ nhà V đang xây để H, V, L và T sử dụng ma túy đá, ban đầu V không đồng ý, xong do H thuyết phục nhiều thì V đồng ý. Sau đó H rủ L, T đến nhà V để cùng nhau sử dụng ma túy. Vì chưa có ma túy nên H bảo V, L và T về nhà V trước còn H một mình điều khiển xe mô tô đi tìm cóong và ma túy để sử dụng. Do có quen biết Đỗ Ngọc L và biết L là người nghiện ma túy nên H đến nhà L để rủ L cùng đi sử dụng ma túy. Khoảng 23 giờ cùng ngày đến nhà L thì H nói với L: “*Đi chơi không, có cóong không thì mang đi, còn ít hàng nào không mang theo luôn*”. Do sẵn có ma túy và cóong bằng thủy tinh từ trước nên L đồng ý rồi cầm cóong và ma túy “đá” đi cùng H. Trên đường về nhà V

để sử dụng ma túy thì H dừng lại 01 quán tạp hóa ven đường mua 05 chai nước để uống và làm bình đựng nước để sử dụng ma túy và trong lúc chờ H mua nước, L nhặt được ống hút ven đường để sử dụng ma túy. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H và L đến nhà V, tại đây L đưa gói ma túy và cóong thủy tinh cho H rồi cùng đi lên phòng khách ở tầng 2 thì gặp V, T và L đang ở đó. Tại đây, H và L dùng 01 chai nước, 01 ống hút và cóong đã chuẩn bị trước làm dụng cụ sử dụng ma túy và cho ma túy đá vào cóong. Sau đó, H, V, L, L và T cùng nhau sử dụng ma túy tại phòng khách tầng 02. Đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 7 năm 2020, khi H, V, L, T và L đang sử dụng ma túy thì nghe thấy tiếng chó sủa ngoài cổng nên V đi xuống cầu thang ra ngoài cổng để kiểm tra, đồng thời đi vệ sinh luôn. Do V đi ra ngoài lâu chưa quay lại nên T bảo H đi xuống để tìm V. Khi đến cầu thang do không có điện và cầu thang không có tay vịn nên H bước hụt dẫn đến bị ngã đập đầu xuống nền nhà. Lúc này, L, V, L và T nghe thấy tiếng động nên chạy ra cầu thang thấy H đang nằm dưới nền nhà tầng một, L, V, L và T đỡ H dậy và thấy H bị chảy máu đầu nên hỏi “*có sao không*” thì H nói “*vừa bị ngã nhưng không sao*”, thấy H bị chảy máu nên V bảo H đi về nghỉ trước. H điều khiển xe mô tô rồi đi về nhà để băng bó vết thương còn L lên tầng 2 lấy cóong thủy tinh rồi đi về, sau đó, L và T cũng đi về còn V ở nhà dọn dẹp. Khi H về nhà, H lấy khăn có sẵn ở nhà quấn vào đầu rồi quay lại nhà V để tiếp tục sử dụng ma túy nhưng khi đến nhà V thì do bị choáng nên H ngất ở trước cửa nhà V. Đến khoảng 02 giờ ngày 26 tháng 7 năm 2020, V đi đóng cổng nhà thì thấy H đang ngồi ở cạnh cửa nên V gọi em họ là Nguyễn Văn C đến đưa H vào tầng một để ngủ. Đến khoảng 07 giờ 30, ngày 26 tháng 7 năm 2020, V thấy H không tỉnh nên thông báo cho người thân của H để đưa H đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an huyện Bình Xuyên tiến hành khám nghiệm hiện trường tại nhà ở Nguyễn Văn V. Kết quả: Thu giữ 03 (ba) nắp chai nhựa đã cũ tại tầng 2 nhà V. Ngoài ra Cơ quan điều tra đã thu mẫu nước tiểu để kiểm tra nhanh ma túy đối với L, T, L và V và phục vụ công tác giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1934, 1935, 1936 ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Tìm thấy Methamphetamine (chất ma túy) trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu thu của Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn V, Đỗ Ngọc L.

Tại phiếu xét nghiệm hóa sinh nước tiểu, dịch chọc dò ngày 26 tháng 7 năm 2020 có trong hồ sơ bệnh án số của Nguyễn Văn H tại Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên xác định dương tính với Methamphetamine.

Kết luận giám định số: 1933 ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với mẫu nước tiểu Nguyễn Trung T kết luận: “*Không phát hiện thành phần chất ma túy trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là mẫu nước tiểu của Nguyễn Trung T*”. Với lý do “*... Trường hợp Nguyễn Trung T có sử dụng chất ma túy, thì chất ma túy sau khi đưa vào cơ thể, một phần được chuyển hóa thành chất khác, phần còn lại được đào thải qua các*

*tuyến bài tiết (chủ yếu tuyến mồ hôi và nước tiểu). Mặt khác, mẫu nước tiểu sau khi thu kể cả được bảo quản trong điều kiện tối ưu (từ -20°C đến 8°C) vẫn bị chuyển hóa thành chất khác, lượng chất ma túy giảm dần cho đến hết. Do vậy, tại thời điểm giám định, không phát hiện thấy chất ma túy”.*

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 517/Tgt, ngày 10 tháng 11 năm 2020, đối với Nguyễn Văn H, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại xấp xỉ 61%. H khai không phải nguyên nhân bị thương tích từ việc sử dụng ma túy mà do bị ngã là do nhà của gia đình V mới xây chưa có lan can cầu thang và đèn điện, H bước xuống cầu thang để tìm V nhưng bước hụt nên tự ngã, gây thương tích cho bản thân.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định các đối tượng sử dụng ma túy trên gồm: H, V, L và T không nằm trong danh sách đối tượng nghiện ma túy; đối với Đỗ Ngọc L nằm trong danh sách đối tượng nghiện ma túy thuộc diện quản lý, theo dõi tại địa phương.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 57/CT – VKSBX ngày 07 tháng 5 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Ngọc L, Nguyễn Hữu V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đối với Nguyễn Văn H, Đỗ Ngọc L. Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; đề nghị xử phạt Đỗ Ngọc L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 31 tháng 01 năm 2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với V; đề nghị xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt; phạt Nguyễn Văn V từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 31 tháng 01 năm 2021; miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Những người làm chứng có mặt tại phiên tòa đều khai nhận và trình bày các nội dung phù hợp với lời khai của các bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Ngọc L, Nguyễn Văn V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Các bị cáo khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 45 phút, ngày 25 tháng 7 năm 2020, đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 7 năm 2020, tại tầng hai ngôi nhà đang xây dựng của gia đình ông Nguyễn Văn T ở tổ dân phố Nhân Vực, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn V, Đỗ Ngọc L, đã cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine dạng đá, bằng cách cho vào cóong, chạy qua chai nước lọc rồi châm lửa đốt và hút vào miệng với sự tham gia của Nguyễn Văn L và Nguyễn Trung T; trong trạng thái tinh táo Nguyễn Văn H đi xuống tầng một để tìm Nguyễn Văn V thì bị ngã, tự gây thương tích cho mình, sau đó vụ án được phát hiện.

[3] Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc và vật chứng vụ án thu giữ được. Hành vi rủ rê, chỉ huy, điều hành của Nguyễn Văn H; cho mượn địa điểm để sử dụng chất ma túy của Nguyễn Văn V; cung cấp chất ma túy, phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Ngọc L đã thỏa mãn những dấu hiệu, hướng dẫn được quy định tại điểm a, b tiểu mục 6.1, mục 6, phần II của Thông tư liên tịch số 08/2015/VBHN - BCA, ngày 31 tháng 12 năm 2015 hướng dẫn chương các tội phạm về ma túy của Bộ luật Hình sự. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn V, Đỗ Ngọc L đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tội danh được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến tính chất độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện; ma túy là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, trong giai đoạn hiện nay tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, để nhằm mục đích tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và răn đe phòng ngừa

chung. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét tính chất, vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn H là người chủ mưu, cầm đầu, trực tiếp rủ rê các bị cáo khác và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Đỗ Ngọc L có vai trò tích cực, chuẩn bị công cụ cóong, ống hút, cung cấp chất ma túy, hướng dẫn các bị cáo phạm tội; bị cáo Nguyễn Văn V khi bị cáo H rủ rê, lôi kéo, vì cả nể và bị thuyết phục nhiều nên có vai trò bố trí địa điểm là ngôi nhà của gia đình mình để cho các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội và cho các đối tượng thực hiện hành vi vi phạm; đó là căn cứ để Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét để cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Ngọc L đã có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51; bị cáo H, V chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo H sau khi phạm tội đã tự gây thương tích nặng cho mình, bị tổn hại sức khỏe 61% nên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo; đối với bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội do cả nể, nhận thức pháp luật hạn chế, khi bị cáo H có ý định nhờ địa điểm bị cáo đã từ chối xong, khi bị cáo H nhiều lần yêu cầu nên bị cáo cả nể dẫn đến việc bố trí địa điểm cho các đối tượng sử dụng ma túy, bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước; bị cáo Đỗ Ngọc L có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã từng sử dụng ma túy; tuy không phải là đối tượng nghiện được cơ quan có thẩm quyền kết luận là nghiện ma túy xong L đang trong giai đoạn uống thuốc, thay thế thuốc cai nghiện và là đối tượng quản lý, theo dõi ở địa phương; các bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng nào; đó là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo; nên ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, để Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét khi ra bản án đối với các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì đáng kể nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Đối với nguồn gốc số ma túy mà các bị cáo sử dụng, bị cáo L khai là do đối tượng tên là Thắng khoảng 40 tuổi, ở Mê Linh, Hà Nội đã cho L gói ma túy nhưng L không biết rõ danh tính nên Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên không làm rõ được, nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Trong vụ án này còn có đối tượng Nguyễn Văn L và Nguyễn Trung T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với các bị cáo H, L, V vào đêm ngày 25, rạng sáng ngày 26 tháng 7 năm 2020; tuy nhiên hành vi của các đối tượng này không cấu thành tội phạm, chưa đủ căn cứ để cấu thành các tội phạm về ma túy nên Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L và T là phù hợp.

[10] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại 0,00ml và toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định là 04 chai nhựa đã cũ; đối với 03 nắp chai nhựa thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của bị cáo Vịnh, xét thấy không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc cóong thủy tinh bị cáo L khai nhận, sau khi sử dụng trên đường về nhà đã đập vỡ và vứt ở ven đường; đối với chai nước và ống hút quá trình điều tra V khai nhận sau khi H bị ngã đã dọn dẹp và vứt ra bãi rác; Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm xong không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Ngọc L, Nguyễn Văn V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn H và Đỗ Ngọc L.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn V.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **08** (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc L **07** (Bảy) năm, **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 31 tháng 01 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **06** (Sáu) năm, **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 31 tháng 01 năm 2021.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại 0,00ml và toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định là 04 chai nhựa đã cũ; 03 nắp chai nhựa đã cũ

Tất cả các vật chứng, số tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Ngọc L, Nguyễn Văn V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc
- Các bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HSVA + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Tấn Tám**



